TỈNH ỦY QUẢNG NGÃI * Số 09-NQ/TU	ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM *Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 6 năm 2022*

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
về nâng cao chất lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

I. TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Thời gian qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các cấp ủy đảng, đội ngũ cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách xã, phường, thị trấn (*sau đây viết tắt là cán bộ, công chức cấp xã*) trong tỉnh tiếp tục được quan tâm xây dựng, củng cố, kiện toàn. Số lượng cán bộ, công chức cấp xã có trình độ đại học và trên đại học tăng nhanh, công tác đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị và quản lý nhà nước luôn được quan tâm, có nhiều chuyển biến tích cực, cán bộ, công chức cấp xã đạt tiêu chuẩn chức danh về bằng cấp theo quy định ngày càng cao. Năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức cấp xã từng bước được nâng lên; đa số cán bộ, công chức cấp xã được rèn luyện, trưởng thành từ thực tiễn; có ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong công tác, khắc phục khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ được giao; phần lớn đã tích cực tham gia đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; phát huy vai trò tiền phong gương mẫu của người cán bộ, đảng viên, giữ gìn đoàn kết nội bộ; giữ mối liên hệ, gần gũi, gắn bó mật thiết với Nhân dân, góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị ở cơ sở. Cùng với đó, đội ngũ người hoạt động không chuyên trách cũng được chú trọng tuyển chọn ngày càng có chất lượng, đa số là đảng viên, đã kinh qua thực tiễn, có tâm huyết, trách nhiệm; tích cực trong việc tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng của người dân; trực tiếp tham gia giải quyết những công việc ở cơ sở, góp phần quan trọng giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

2. *Tuy nhiên, trước yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã còn một số mặt hạn chế:* Một bộ phận không nhỏ thiếu tinh thần trách nhiệm, chưa thật sự tâm huyết với công việc; năng lực hoạt động thực tiễn hạn chế, sa sút về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tác phong làm việc còn quan liêu, chưa gần dân, uy tín với Nhân dân còn thấp; một số chưa đạt chuẩn về bằng cấp hoặc chuyên môn đào tạo chưa phù hợp với vị trí chức danh công tác đảm nhiệm; đa số chưa được bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước, cập nhật kiến thức chuyên ngành thường xuyên theo chức danh, năng lực thực tiễn chưa tương xứng với văn

bằng, chứng chỉ được đào tạo, bồi dưỡng; một bộ phận cán bộ, công chức cấp xã chưa có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc theo yêu cầu xây dựng chính quyền điện tử. Kiến thức pháp luật và ý thức tuân thủ, thượng tôn pháp luật ở một bộ phận cán bộ, công chức cấp xã còn ở mức thấp, kỷ cương, kỷ luật chưa nghiêm, chưa đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân. Cơ cấu giới tính của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã có địa phương chưa hợp lý: Tỷ lệ nữ còn thấp (*1.106 người, chiếm 30,56%*), số trẻ tuổi còn ít (*dưới 30 tuổi là 98 người, chiếm 2,71%*); là người dân tộc thiểu số ở vùng đông đồng bào dân tộc thiểu số có nơi còn hạn chế.

Những hạn chế trên có nhiều nguyên nhân, nhưng nguyên nhân chính là: Một số cấp ủy và người đứng đầu chưa nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của công tác cán bộ ở cơ sở, chưa thực sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đầy đủ, đồng bộ các khâu của công tác cán bộ; quy định của cấp ủy về tiêu chuẩn cán bộ cấp xã còn thấp, không còn phù hợp với thực tiễn hiện nay. Vẫn còn tình trạng quy hoạch, bố trí, sử dụng chưa đúng người, đúng việc nên không phát huy được năng lực, sở trường; chưa kịp thời thay thế cán bộ, công chức không đủ chuẩn về trình độ, hạn chế về năng lực, phẩm chất. Việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã theo chức danh chưa đi vào chiều sâu. Chế độ, chính sách đối với cán bộ cơ sở và người hoạt động không chuyên trách có điểm còn bất cập, điều kiện làm việc ở một số địa phương còn khó khăn, ảnh hưởng đến tư tưởng và khó thu hút nhân lực có chất lượng vào công tác ở cấp xã. Công tác kiểm điểm, tự phê bình, phê bình, đánh giá, xếp loại đảng viên, cán bộ, công chức cấp xã hằng năm ở một số địa phương chưa nền nếp và nghiêm túc. Tư tưởng cục bộ, hẹp hòi còn xảy ra ở một bộ phận cán bộ, công chức cấp xã; chưa liên thông giữa cán bộ, công chức cấp xã và công chức cấp huyện; việc điều động, luân chuyển, biệt phái cán bộ giữa cấp trên và cấp xã, giữa các địa phương cấp xã còn ít và bất cập.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Nhận thức đúng đắn và đầy đủ vai trò, vị trí của cán bộ, công chức cấp xã là lực lượng giữ vai trò quyết định trong việc hiện thực hóa sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước về mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh ở cơ sở; là cầu nối quan trọng giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân; xây dựng, phát huy và thúc đẩy phong trào cách mạng của quần chúng cơ sở.

- Nâng cao chất lượng cán bộ, công chức cấp xã là xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có bản lĩnh chính trị vững vàng theo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, có phẩm chất đạo đức trong sáng, gương mẫu, có năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong điều kiện cuộc Cách mạng khoa học kỹ thuật lần thứ 4 diễn ra nhanh chóng và hội nhập quốc tế.

- Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã bao gồm: Việc quán triệt đường lối, chủ trương, chính sách về cán bộ, công chức cấp xã của Trung ương; việc cụ thể hóa vào điều kiện cụ thể của tỉnh; xác định những tiêu chí, tiêu chuẩn, cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức và thực hiện đồng bộ các khâu trong công tác cán

bộ: tuyển chọn, tuyển dụng, quản lý, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bố trí, sử dụng, bảo vệ chính trị nội bộ và thực hiện chế độ, chính sách.

- Trách nhiệm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã là của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở; trong đó, chủ yếu và trước hết là của cấp ủy cấp huyện mà trực tiếp là ban thường vụ cấp ủy cấp huyện, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị cấp huyện; cấp ủy cấp xã, ban thường vụ cấp ủy cấp xã và người đứng đầu các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị cấp xã.

- Quan tâm xây dựng đồng bộ hệ thống chính sách, khuyến khích, động viên, hỗ trợ hợp lý, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh. Bám sát điều kiện thực tiễn, lịch sử cụ thể của từng xã, phường, thị trấn để có chủ trương, biện pháp cụ thể sát hợp, dựa vào dân để xây dựng đội ngũ cán bộ theo phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng"; "Dân tin - Đảng cử"; lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo chủ yếu để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cấp cơ sở, của cán bộ, công chức cấp xã.

2. Mục tiêu

2.1. ***Mục tiêu tổng quát***

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã có bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực, phẩm chất đạo đức trong sáng, gương mẫu, là hạt nhân đoàn kết; có tư duy tích cực, khát vọng vươn lên; có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ngang tầm nhiệm vụ; đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, có cơ cấu hợp lý, có tính kế thừa nhằm góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh để thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh ở cơ sở.

2.2. ***Mục tiêu cụ thể***

a) Đến hết năm 2025

- Đối với cán bộ chủ chốt *(gồm bí thư, phó bí thư, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân):*

+ *Về trình độ chuyên môn*: Ở phường, thị trấn và xã đồng bằng có trình độ đào tạo từ đại học trở lên. Ở xã miền núi có trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên.

+ *Về trình độ lý luận chính trị*: Từ trung cấp trở lên.

+ Được bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên trở lên, bồi dưỡng cập nhật kiến thức lãnh đạo, quản lý theo chức danh quy hoạch.

- Đối với cán bộ các tổ chức chính trị - xã hội:

+ *Về trình độ chuyên môn:* Từ trung cấp trở lên, 70% được bồi dưỡng nghiệp vụ công tác đoàn thể.

+ *Về trình độ lý luận chính trị:* Từ sơ cấp trở lên.

- Đối với công chức:

+ *Về trình độ chuyên môn:* Ở phường, thị trấn và xã đồng bằng có trình độ đào tạo từ đại học trở lên; ở xã miền núi có trình độ cao đẳng trở lên và 70% được bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên trở lên.

+ *Về trình độ lý luận chính trị:* Từ sơ cấp chính trị trở lên.

- *Đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã:* Có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên và đa số được đào tạo sơ cấp lý luận chính trị.

- *Về tin học, ngoại ngữ và tiếng đồng bào dân tộc thiểu số*: Phấn đấu cán bộ, công chức cấp xã có khả năng ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong công tác; đến năm 2025, 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng, hoàn thành cơ bản mục tiêu xây dựng chính quyền điện tử ở cấp xã. Cán bộ, công chức trẻ dưới 40 tuổi ở đô thị tham gia học ngoại ngữ; phấn đấu có 50% cán bộ, công chức cấp xã là người Kinh công tác ở vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số tham gia học tiếng dân tộc.

b) Đến năm 2030

- *Đối với cán bộ chủ chốt cấp xã (gồm bí thư, phó bí thư, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân):* Có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên.

- *Đối với cấp ủy viên cấp ủy cơ sở:* Có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên.

- *Đối với cán bộ các tổ chức chính trị - xã hội* có trình độ chuyên môn từ cao đẳng trở lên, 100% được bồi dưỡng nghiệp vụ công tác đoàn thể; trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên.

- *Đối với công chức ở xã miền núi:* Có trình độ đào tạo từ đại học trở lên và 100% cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên trở lên.

- *Đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã*: Phấn đấu 50% có trình độ chuyên môn từ cao đẳng trở lên và sơ cấp lý luận chính trị.

- *Về tin học, ngoại ngữ và tiếng đồng bào dân tộc thiểu số*: 100% cán bộ, công chức đạt chuẩn về tin học hoạt động trong môi trường chính quyền điện tử, tiến tới chính quyền số những năm tiếp theo; 40% cán bộ lãnh đạo chủ chốt tại chính quyền đô thị (phường, thị trấn) dưới 40 tuổi có khả năng sử dụng ngoại ngữ làm việc trong môi trường quốc tế; 50% cán bộ, công chức cấp xã là người Kinh công tác ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số từ 03 năm trở lên nghe và nói được tiếng đồng bào dân tộc nơi công tác.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã

Đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt nâng cao nhận thức về vai trò của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã và tầm quan trọng của việc nâng cao chất lượng đội ngũ

cán bộ, công chức cấp xã. Từ đó, nâng cao trách nhiệm và quyết tâm của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở mà trực tiếp, thường xuyên là ban thường vụ cấp ủy cấp huyện trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng về cán bộ và công tác cán bộ ở cơ sở. Gắn việc xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã với việc thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, Kết luận Trung ương 4 khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá". Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt có đủ phẩm chất, năng lực, trí tuệ, tâm huyết, có uy tín cao, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung, dám chịu trách nhiệm, gắn bó mật thiết với Nhân dân.

2. Thực hiện có hiệu quả chính sách thu hút nhân tài, tri thức trẻ, nâng cao chất lượng tuyển dụng, tuyển chọn cán bộ, công chức cấp xã

Thực hiện nghiêm túc quy định của pháp luật về tuyển dụng công chức cấp xã có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với chức danh, chú trọng ưu tiên thực hiện các trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng (*theo Quy định tại khoản 12, Điều 1, Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ*) để thu hút nhân tài, tri thức trẻ; công khai rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về số lượng cần tuyển, tiêu chuẩn và chính sách ưu tiên để thu hút nhiều người tham gia. Cấp ủy cấp huyện và các tổ chức chính trị - xã hội phải cụ thể hóa tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu ứng cử các chức danh thông qua bầu cử; chú trọng đến đức và tài, trong đó đức là gốc. Việc tuyển chọn người hoạt động không chuyên trách cấp xã về cơ bản theo tiêu chí của cán bộ, công chức cấp xã và không được thấp hơn tiêu chí về trình độ đã được xác định trong mục tiêu Nghị quyết này. Quan tâm thu hút đối tượng đảng viên là bộ đội xuất ngũ, hoàn thành tốt nhiệm vụ trong quân ngũ tham gia công tác ở địa phương; từng bước trẻ hóa lực lượng hoạt động không chuyên trách, là dự nguồn của cán bộ, công chức cấp xã.

Xử lý nghiêm minh các trường hợp sai phạm trong tuyển dụng công chức, giới thiệu cán bộ ứng cử, tuyển chọn người hoạt động không chuyên trách.

3. Về đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc, đặc biệt là nâng cao đạo đức công vụ. Việc đào tạo, bồi dưỡng cần phải có kế hoạch cụ thể, phù hợp với chức danh đang đảm nhiệm và chức danh quy hoạch; tránh tình trạng đào tạo tràn lan; khắc phục tình trạng chạy theo bằng cấp nhưng lại thiếu năng lực chuyên môn cần thiết trong việc thực thi công vụ được giao.

- Tập trung đào tạo về lý luận chính trị theo tiêu chuẩn chức danh và đào tạo, bồi dưỡng trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu chính quyền điện tử, chuyển đổi số, tiến đến chính quyền số; chú trọng bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước, thường xuyên cập nhật kiến thức, kỹ năng theo chức danh. Xây dựng, phê

duyệt chương trình và tổ chức thực hiện bồi dưỡng theo quy hoạch các chức danh: Bí thư, phó bí thư, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã. Hoàn thành chương trình bồi dưỡng chức danh quy hoạch là điều kiện đủ để thực hiện giới thiệu ứng cử các chức danh theo quy hoạch *(trừ trường hợp là cán bộ cấp trên điều động, luân chuyển về cấp xã).*

- Đổi mới phương pháp, nội dung, chương trình bồi dưỡng theo hướng phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của người học; sát với thực tế công việc của mỗi chức danh. Chú trọng bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ giải quyết những tình huống phức tạp phát sinh ở cơ sở; phong cách làm việc khoa học, văn hóa ứng xử, nhất là cho công chức phụ trách bộ phận một cửa của ủy ban nhân dân cấp xã đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, thực hiên cơ chế một cửa, một cửa liên thông, nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành của bộ máy chính quyền cấp xã.

- Chú trọng công tác đào tạo tiếng dân tộc *(đối với vùng có đông đồng bào dân tộc),* đào tạo ngoại ngữ *(cán bộ, công chức dưới 40 tuổi khu vực đô thị)*. Khuyến khích cán bộ, công chức tự học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học. Cán bộ, công chức phải xác định việc học là quyền lợi, trách nhiệm và nghĩa vụ, không chạy theo bằng cấp.

4. Tăng cường công tác quản lý, giáo dục, giám sát, kiểm tra, nhất là việc đánh giá, xếp loại hằng năm đối với đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ theo quy định của Đảng; thống nhất liên thông quy hoạch các chức danh lãnh đạo chủ chốt cấp xã trong địa phương cấp huyện. Nhân sự đã được phê duyệt quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý ở các địa phương cấp xã khi luân chuyển, điều động, chuyển đổi vị trí công tác sang đơn vị cấp xã khác trong cùng địa phương cấp huyện vẫn được ghi nhận và sử dụng theo chức danh tương đương.

- Việc đánh giá cán bộ, công chức theo nguyên tắc xuyên suốt, liên tục, đa chiều theo tiêu chí cụ thể, bằng sản phẩm, công khai kết quả và so sánh với chức danh, vị trí tương đồng; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Xây dựng tiêu chí đánh giá cụ thể, rõ ràng đối với từng chức danh cán bộ, công chức. Gắn đánh giá cán bộ, công chức với công tác tự phê bình và phê bình; thực hiện nghiêm túc việc tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh chủ chốt theo đúng quy định; tạo điều kiện để Nhân dân tích cực tham gia giám sát và góp ý xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã. Kiên quyết xử lý nghiêm những cán bộ, công chức vi phạm. Kịp thời thay thế cán bộ, công chức có biểu hiện sa sút về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, năng lực yếu kém, không hoàn thành nhiệm vụ mà không chờ hết thời gian bổ nhiệm, hết nhiệm kỳ. Khắc phục bệnh thành tích, thái độ nể nang, né tránh, xuê xoa trong phê bình và đánh giá, xếp loại.

- Cấp ủy cấp huyện và cấp ủy cấp xã phải xây dựng đầy đủ, hệ thống và tổ chức thực hiện nghiêm túc quy định về điều kiện tiêu chuẩn chức danh cán bộ cấp xã, có quy trình lựa chọn đề xuất, giới thiệu công khai, minh bạch, khoa học; quy

định rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân trong giới thiệu, đề xuất, thẩm định và quyết định về cán bộ. Trong bố trí, sử dụng cần tạo điều kiện và cơ hội phát triển bình đẳng cho tất cả cán bộ, công chức để thúc đẩy thi đua, cạnh tranh phát triển hợp lý, phát huy sở trường và năng lực cán bộ.

- Tăng cường công tác giáo dục, quản lý cán bộ, công chức. Khuyến khích và bảo vệ người dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, kịp thời động viên, biểu dương, khen thưởng đối với những cán bộ, công chức ngay khi lập được thành tích.

- Đẩy mạnh việc luân chuyển, điều động, biệt phái cán bộ cấp trên về công tác ở cấp xã; luân chuyển, điều động ngang giữa các đơn vị cấp xã *(kể cả chức danh phó bí thư, phó chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã)*. Chú trọng việc xem xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã có đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có thành tích và triển vọng phát triển lên công tác ở cơ quan cấp huyện, cấp tỉnh. Kiên quyết chống tư tưởng hẹp hòi, cục bộ, khép kín trong lựa chọn bố trí cán bộ chủ chốt cấp xã.

- Thực hiện nhất quán chủ trương cán bộ người đứng đầu cấp xã *(bao gồm chức danh bí thư cấp ủy xã và chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã*) không giữ chức vụ quá 02 nhiệm kỳ (*bao gồm thời gian giữ chức vụ cả 02 chức danh cộng lại*) trong cùng 01 địa phương, bố trí chức danh bí thư cấp ủy không phải là người địa phương; khuyến khích bố trí chức danh chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã không phải là người địa phương ở những nơi có điều kiện.

- Công tác kiểm tra, giám sát đối với đảng viên, cán bộ, công chức cấp xã phải được thực hiện nền nếp, thường xuyên kết hợp kiểm tra của cấp ủy đảng với thanh tra, giám sát của chính quyền và các đoàn thể, phát huy chức năng giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc cấp xã và các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở.

5. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện và thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc của cấp ủy, chính quyền, các tổ chức trong hệ thống chính trị ở cơ sở; nâng cao trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu

- Xây dựng và thực hiện nghiêm quy chế làm việc của cấp ủy đảng, hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã. Thực hiện tốt pháp luật thực hành dân chủ ở xã, phường, thị trấn; đảm bảo phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng" ngày càng đi vào chiều sâu; rà soát, bổ sung, hoàn thiện và tổ chức thực hiện tốt các hương ước, quy ước của thôn, làng, bản, tổ dân phố; bảo đảm công khai, dân chủ, minh bạch trong hoạt động công vụ và nâng cao trách nhiệm giải trình của cán bộ, công chức cấp xã; xác định rõ trách nhiệm cá nhân trong lãnh đạo, điều hành và giải quyết các công việc. Cấp ủy xã, phường, thị trấn nêu cao vai trò, trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện toàn diện các nhiệm vụ chính trị ở địa phương; đổi mới việc ban hành và thực hiện nghị quyết của cấp ủy cấp xã theo hướng có mục tiêu, chỉ tiêu rõ ràng, biện pháp, cách thức cụ thể để thực hiện.

- Đề cao vai trò, trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, đoàn thể ở cơ sở. Động viên, khen thưởng, tạo cơ hội phát triển

cho những nhân tố tích cực; kịp thời xem xét, xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra khuyết điểm, vi phạm, không hoàn thành nhiệm vụ. Các cấp ủy trong tỉnh tiếp tục cụ thể hóa về trách nhiệm người đứng đầu để đảm bảo trở thành công cụ thiết thực, hiệu quả trong lãnh đạo, quản lý ở từng địa phương, từng lĩnh vực, nhiệm vụ công tác.

- Xem xét, cho chủ trương mở rộng việc trực tiếp bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy tại đại hội đảng bộ cấp xã, nhiệm kỳ 2025 - 2030; thực hiện bầu bí thư, phó bí thư cấp ủy có số dư.

6. Chú trọng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và tạo điều kiện phấn đấu cho cán bộ, công chức cấp xã

- Trong điều kiện kinh tế, ngân sách địa phương cho phép, từng bước kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới chế độ, chính sách theo hướng nâng cao mức phụ cấp, chế độ đối với người hoạt động không chuyên trách; quy định, chế độ phụ cấp kiêm nhiệm chức danh của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn, tổ dân phố; chế độ khuyến khích, hỗ trợ cho sinh viên tốt nghiệp loại giỏi được tuyển dụng vào công tác ở cấp xã; chế độ hỗ trợ cho cán bộ, công chức được điều động, biệt phái, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đến nơi cách xa nơi cư trú; chế độ, chính sách cho việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách theo các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết này.

- Trong khuôn khổ pháp luật cho phép, đẩy mạnh liên thông giữa cán bộ, công chức cấp xã với cán bộ, công chức cấp huyện, cấp tỉnh. Chú trọng đến những cán bộ trưởng thành từ hoạt động thực tiễn ở cấp xã được đánh giá có thành tích, triển vọng, có cơ hội phát triển lên thành cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp huyện, cấp tỉnh.

- Chú trọng việc tổ chức tốt phong trào thi đua yêu nước ở cơ sở, nhất là thi đua giữa các địa phương với nhau; phong trào phải thiết thực, thường xuyên, liên tục và hiệu quả. Việc tổng kết các phong trào thi đua phải chính xác, phát hiện kịp thời người tốt, việc tốt, những mô hình mới, cách làm hay, hiệu quả để nhân rộng; biểu dương, khen thưởng phải kịp thời, đúng mức, đúng đối tượng. Thông qua các phong trào thi đua để phát hiện chính xác người có đức, có tài để tạo nguồn phát triển đảng viên, tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp ủy các cấp có trách nhiệm quán triệt, xây dựng chương trình hành động hoặc kế hoạch thực hiện Nghị quyết này trong phạm vi địa phương, đơn vị mình; hằng năm, tiến hành sơ kết, rút kinh nghiệm (trong báo cáo hằng năm của cấp ủy), điều chỉnh, bổ sung kịp thời các giải pháp, xác định rõ trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội trong việc thực hiện Nghị quyết này.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch, đề xuất rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới chính sách, chế độ bảo đảm đồng bộ, toàn diện, sát thực tiễn để thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, giải pháp và các mục tiêu của Nghị quyết này.

3. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh nghiên cứu, ban hành chế độ, chính sách theo thẩm quyền và giám sát việc thực hiện bảo đảm chính sách đi vào thực tiễn, hiệu quả.

4. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa, hướng dẫn cấp dưới phát huy vai trò của tổ chức trong việc tham gia xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở trong sạch, vững mạnh.

5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo quán triệt, phổ biến Nghị quyết; đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh và các phương tiện khác đến các tầng lớp Nhân dân, tạo sự đồng thuận và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết.

6. Trường Chính trị tỉnh chủ động phối hợp với các huyện ủy, thị ủy, thành ủy trực thuộc Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã theo đúng chức năng, nhiệm vụ của Trường, nhất là bồi dưỡng cho đối tượng trong quy hoạch chức danh cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã. Hướng dẫn đầy đủ, kịp thời, sâu sát cho Trung tâm chính trị cấp huyện trong thực hiện nhiệm vụ nhằm đạt được mục tiêu của Nghị quyết.

7. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết, định kỳ hằng năm tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, chỉ đạo.

Nghị quyết này phổ biến đến Chi bộ.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Tỉnh ủy Quảng Ngãi
01-06-2022 15:43:09 +07:00

TỈNH ỦY QUẢNG NGÃI

Bùi Thị Quỳnh Vân

Nơi nhận:
- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (b/c),
- Các ban đảng Trung ương (b/c),
- Vụ địa phương các ban đảng TW (b/c),
- Các cơ quan chuyên trách TMGV Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh.
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, hội, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- VPTU: PCVP, các phòng chuyên môn,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.